

Số: /KH-UBND

Hoàng Đức, ngày tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn xã năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 23/11/2022 của UBND huyện Hoàng Hóa về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước huyện Hoàng Hóa năm 2023. UBND xã Hoàng Đức xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Hạ tầng kỹ thuật

- Hệ thống mạng LAN, Internet tại UBND xã Hoàng Đức được kết nối đường truyền cáp quang tốc độ cao, việc truy cập Internet luôn đảm bảo thông suốt; thiết bị thu, phát mạng không dây được trang bị đáp ứng tốt nhu cầu kết nối mạng cho thiết bị không dây. Tỷ lệ máy tính đạt 01 MT/01 công chức và đều được trang bị máy in. Bộ phận một cửa được trang bị máy photocopy, máy in, máy Scan đáp ứng yêu cầu trong thực hiện nhiệm vụ.

- 100% máy tính của cán bộ, công chức được kết nối Internet bằng thông rộng đáp ứng việc ứng dụng CNTT trong tham mưu, giải quyết công việc chuyên môn.

- Hệ thống hội nghị trực tuyến từ huyện xuống đến xã (một chiều) hoạt động ổn định, đáp ứng tốt việc tiếp nhận đường truyền trực tuyến các hội nghị do Trung ương, tỉnh tổ chức.

2. Phát triển dữ liệu

- Thường xuyên phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Thanh Hóa duy trì, nâng cấp và nâng cao tính bảo mật của các cơ sở dữ liệu của các hệ thống ứng dụng hiện có như CSDL hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc, hệ thống phần mềm Một cửa điện tử, hệ thống Dịch vụ công,...

- Triển khai phần mềm quản lý Công chức – Viên chức, phần mềm hội nghị trực tuyến một chiều đến cấp thôn. Các phần mềm chuyên ngành khác, như: phần mềm quản lý đất đai, Kế toán-Tài chính, Hộ tịch, phần mềm VNPT Invoice (Hóa đơn điện tử), phần mềm Báo cáo BHXH, Hệ sinh thái VnEdu,...được duy trì hoạt động có hiệu quả.

3. Các ứng dụng, dịch vụ

3.1. Ứng dụng CNTT trong hoạt động nội bộ

- Hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc triển khai đồng bộ, có hiệu quả. Đến nay, 100% văn bản được tiếp nhận, chuyển, giao xử lý, ký số ban hành đúng quy trình trên môi trường mạng.

- UBND xã đã ứng dụng hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc; 100% cán bộ, công chức UBND thực hiện tốt việc soạn thảo, trình ký trên môi trường điện tử; 100% văn bản được trình ký, ký số lãnh đạo, ký số cơ quan và ban hành trên môi trường mạng.

3.2. Ứng dụng CNTT để công bố, công khai thông tin; kết quả, giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp

Trang TTĐT xã Hoàng Đức, <http://hoangduc.hoanghoa.thanhhoa.gov.vn/> luôn đăng tải các thông tin chính thống về tình hình phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng-an ninh và các hoạt động của chính quyền xã. Qua đó, các thông tin về chính trị, kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh của xã thường xuyên được đăng tải, cập nhật theo quy định của Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước; đăng tải danh mục các thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, kết nối với cổng dịch vụ công của tỉnh, kết nối với cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủ tục hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp; giúp người dân và doanh nghiệp thuận tiện trong việc tra cứu và đăng ký thủ tục hành chính, nâng cao chỉ số cải cách hành chính của xã.

3.3. Ứng dụng CNTT tại Bộ phận một cửa trong tiếp nhận, giải quyết TTHC

- Đến thời điểm hiện tại, cán bộ, công chức chuyên môn UBND xã đã ứng dụng tốt hệ thống phần mềm Một cửa điện tử trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính trên môi trường điện tử cho người dân và doanh nghiệp. Các công chức, chức danh trực tiếp vận hành, xử lý hệ thống một cửa điện tử đã được đăng ký và cung cấp đầy đủ tài khoản để thao tác, vận hành. Việc tiếp nhận hồ sơ, chuyển giao, phân công, ký duyệt TTHC giữa các bộ phận được thực hiện thông qua hệ thống mạng; liên thông giữa cấp xã với UBND huyện; giữa phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc với hệ thống một cửa điện tử.

3.4. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Các thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến của cấp xã được liên kết với Cổng Dịch vụ công của tỉnh để thực hiện cung cấp, niêm yết và công khai đầy đủ; đáp ứng nhu cầu tra cứu, giải quyết TTHC của người dân và doanh nghiệp. Thực

hiện thông tin, tuyên truyền trên hệ thống Đài Truyền thanh xã; qua các hội nghị, giao ban, thảo luận tại cơ quan, đơn vị, khu dân cư để người dân và doanh nghiệp biết về lợi ích của việc thực hiện TTHC trên môi trường mạng. Công khai TTHC trên Trang thông tin điện tử của xã, tại Bộ phận Một cửa và tại UBND xã để người dân giám sát, thực hiện.

4. Nguồn nhân lực

- 100% cán bộ, công chức chuyên môn được đào tạo qua các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về ứng dụng CNTT, kỹ năng số cộng đồng và đảm bảo an toàn thông tin mạng do Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức tập huấn thông qua ứng dụng Onetouch.

- Công tác đào tạo bồi dưỡng, nâng cao trình độ tin học cho cán bộ, công chức được quan tâm; tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức tham gia các hội thi CNTT, các khóa tập huấn về ứng dụng CNTT và đảm bảo an toàn thông tin mạng do Trung tâm Công nghệ Thông tin và Truyền Thông chủ trì tổ chức.

5. An toàn thông tin

Trước tình hình đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng ngày càng được nâng cao. UBND xã đã quan tâm, chủ động cài đặt các phần mềm diệt virus có bản quyền, chủ yếu là phần mềm Bkav pro; phối hợp với Trung tâm CNTT&TT của tỉnh thường xuyên rà soát, phát hiện xử lý các mã độc có nguy cơ tấn công mạng.

II. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Luật Công nghệ thông tin; Luật giao dịch điện tử; Luật an toàn thông tin;
- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 – 2020, định hướng đến năm 2025;
- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;
- Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; - Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 29/4/2020 của Chính phủ về việc quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

- Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 06/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về tăng cường chỉ đạo thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

- Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 18/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc tập trung chỉ đạo đổi mới quy trình xử lý văn bản, hồ sơ công việc, giải quyết thủ tục hành chính chuyển từ môi trường làm việc giấy sang làm việc trên môi trường điện tử trong các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã.

- Kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 05/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2022;

- Kế hoạch số 272/KH-UBND ngày 21/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2021-2025;

- Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 16/5/2022 về ban hành kế hoạch thực hiện phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2022-2025, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

- Kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 05/10/2021 của UBND huyện Hoằng Hóa về Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Hoằng Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Đổi mới căn bản, toàn diện, nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành của Chính quyền số, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân trên môi trường số. Phát triển kinh tế số, xã hội số văn minh, hiện đại.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ bản về hạ tầng kỹ thuật CNTT và ứng dụng hiệu quả hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính công, tăng tốc độ xử lý công việc, cung cấp đầy đủ thông tin, dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

- Thiết lập hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của UBND xã nhằm đổi mới phương thức làm việc của cán bộ, công chức trong hoạt động của cơ

quan quản lý nhà nước; hướng tới phòng họp không giấy tờ, tiết kiệm thời gian, chi phí, nâng cao hiệu quả quản lý điều hành của cấp ủy, chính quyền xã.

2. Mục tiêu cụ thể

- Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng CNTT, các phần mềm ứng dụng, hệ thống phòng họp trực tuyến, phòng họp không giấy tờ (e-Cabinet). Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nhân lực về CNTT cấp xã.

- Nâng cấp Trang Thông tin điện tử; đảm bảo hoạt động có hiệu quả, thường xuyên, liên tục cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

- Duy trì 100% cán bộ, công chức thực hiện thành thạo hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc; các văn bản, hồ sơ công việc được trao đổi, tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử (trừ văn bản có nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật).

- Duy trì 95% thủ tục hành chính cấp xã thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 90% thủ tục hành chính cấp xã thực hiện dịch vụ công mức độ 4 trên tổng số DVC mức độ 3, mức độ 4 huyện giao.

- Tiếp tục đẩy mạnh và đa dạng hóa công tác tuyên truyền để các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp tiếp cận thực hiện giao dịch các TTHC trên cổng dịch vụ công của tỉnh.

- Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho các hệ thống thông tin hoạt động thông suốt, thường xuyên, liên tục 24/24 giờ, trong đó tập trung bảo đảm cho các hệ thống thông tin quan trọng phục vụ sự chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong phát triển kinh tế - chính trị - xã hội, quốc phòng - an ninh. Có khả năng thích ứng một cách chủ động, linh hoạt và giảm thiểu các nguy cơ đe dọa mất an toàn, an ninh thông tin trên mạng; sẵn sàng các giải pháp phòng ngừa và ứng phó khi có sự cố về an toàn thông tin mạng.

IV. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Hoàn thành môi trường pháp lý

Xây dựng, hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ về an toàn thông tin, quy chế, quy định thực hiện chữ ký số; khuyến khích người dân và doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ công do cơ quan Nhà nước cung cấp qua môi trường mạng; xây dựng quy chế đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong ứng dụng công nghệ thông tin với công tác bình xét thi đua - khen thưởng hàng năm.

2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật

- Tăng cường đầu tư tái cấu trúc hạ tầng CNTT theo lộ trình; chuyển đổi hạ tầng CNTT thành hạ tầng số; ứng dụng công nghệ điện toán đám mây phục vụ kết nối, quản lý các nguồn lực, dữ liệu của cơ quan nhà nước an toàn, linh hoạt, ổn định và hiệu quả.

- Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin theo hướng hiện đại, đồng bộ, đảm bảo khả năng kết nối liên thông giữa các cấp, các ngành. Bổ sung trang thiết bị CNTT, máy tính cho cán bộ, công chức UBND xã.

3. Phát triển dữ liệu

- Phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh Thanh Hóa, Viễn thông Hoàng Hóa, các đơn vị cung cấp phần mềm chuyên ngành chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử, ký số văn bản; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ điện tử của cơ quan nhà nước theo quy định.

- Thực hiện phát triển các cơ sở dữ liệu chuyên ngành: Đất đai và quy hoạch đất đai, xây dựng và quy hoạch xây dựng, giao thông và quy hoạch đường giao thông, nông lâm ngư nghiệp, hành chính, lao động và cơ cấu lao động theo độ tuổi, giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch, vv... bảo đảm kết nối, chia sẻ với Hệ thống thông tin chỉ đạo điều hành của huyện.

- Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) và Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); khai thác triệt để thông tin, dữ liệu đã có 6 từ các cơ sở dữ liệu quốc gia; bảo đảm việc kết nối, chia sẻ dữ liệu tuân thủ theo Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử 2.0 của tỉnh.

4. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả, từng bước hoàn thiện các ứng dụng, dịch vụ hiện có như : hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc, hệ thống Một cửa điện tử, hệ thống Dịch vụ công, hệ thống Thư điện tử công vụ... Thường xuyên phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Thanh Hóa để khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế, bất cập của các ứng dụng, đề xuất nâng cấp các ứng dụng.

- Phối hợp triển khai sử dụng chữ ký số cá nhân (ưu tiên ký số từ xa theo Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022 của Chính phủ) để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đảm bảo giá trị pháp lý của các văn bản điện tử như: hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục điện tử, bệnh án điện tử, đơn thuốc điện tử....

- Triển khai thí điểm phương thức tương tác giữa chính quyền với người dân trên nền tảng số thông qua app HOANGHOAS.

- Thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ.

5. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Nâng cấp các phần mềm ứng dụng trên Trang Thông tin điện tử đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến mức 3, 4 và tương tác thông tin giữa cấp ủy, chính quyền huyện với người dân và doanh nghiệp.

- Đảm bảo khả năng kết nối giữa các hệ thống thông tin tại bộ phận một cửa của UBND xã với Cổng Thông tin điện tử của huyện và các Trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành; bảo đảm tính liên thông giữa các đơn vị trong quy trình xử lý thủ tục hành chính; bảo đảm tin học hóa tối đa các hoạt động trong quy trình liên thông giải quyết các thủ tục hành chính.

- Triển khai hiệu quả công tác số hoá hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng toàn trình trong phạm vi quản lý của mình theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

- Tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về CNTT trong xã hội, bảo đảm CNTT là một trong các nội dung trọng tâm, thường xuyên trong các chương trình truyền thông của cơ quan, đơn vị.

6. Bảo đảm an toàn thông tin

- Xây dựng, ban hành quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng nội bộ trong hoạt động của cơ quan.

- Tích cực tham gia các khóa đào tạo, tập huấn nghiệp vụ nghiệp vụ về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức phụ trách nhằm nâng cao nhận thức, trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức người lao động trên địa bàn.

- Bố trí phân kinh phí tự chủ đầu tư trang bị theo quy định, đảm bảo 100% máy tính được cài đặt windows, phần mềm virus có bản quyền.

- Rà soát hiện trạng, tăng cường đầu tư trang thiết bị và hợp đồng dịch vụ chuyên nghiệp nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc theo mô hình tập trung; ưu tiên cho các hệ thống cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp.

7. Phát triển nguồn nhân lực

- Đảm bảo UBND xã có cán bộ phụ trách CNTT thực hiện chế độ kiêm nhiệm, có khả năng sử dụng thành thạo công nghệ thông tin.

- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn nâng cao nhận thức; đào tạo kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ ra quyết định quản lý nhanh chóng, hiệu quả cho lãnh đạo, cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan.

8. Giải pháp thực hiện

8.1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông bằng nhiều hình thức đa dạng, thiết thực; trong đó chú trọng tuyên truyền bằng các hình thức trực quan để người dân, doanh nghiệp biết và chủ động ứng dụng CNTT trong khai thác thông tin, ứng dụng giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định.

- Duy trì, nâng cao chất lượng hoạt động trang thông tin điện tử xã, đảm bảo cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền; đồng thời, là kênh thông tin chính thống về tình hình kinh tế - xã hội của xã trên Internet; đảm bảo triển khai cung cấp tất cả các dịch vụ công trực tuyến tới người dân và doanh nghiệp.

- Triển khai ứng dụng CNTT đồng bộ, hiệu quả và toàn diện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (bộ phận Một cửa) theo hướng: đảm bảo khả năng kết nối hệ thống thông tin tại bộ phận một cửa với trang thông tin điện tử, tạo điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp qua mạng Internet, bảo đảm tính liên thông trong quy trình xử lý thủ tục hành chính.

- Tiếp tục hoàn thiện các hệ thống thông tin thiết yếu cho công tác ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp, đảm bảo công khai, dễ tiếp cận, dễ sử dụng, đặc biệt là hệ thống thông tin về dân cư, đất đai, văn hóa, giáo dục và đào tạo, y tế, lao động-thương binh và xã hội, văn bản quy phạm pháp luật...

8.2. Giải pháp tài chính

Phân bổ ngân sách hàng năm, đáp ứng các nhiệm vụ ứng dụng CNTT trong hoạt động điều hành thực hiện nhiệm vụ và giải quyết thủ tục hành chính theo thẩm quyền, nhất là kinh phí duy trì, nâng cấp mở rộng, bảo trì, tập huấn các ứng dụng đã triển khai.

Tranh thủ và sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí từ ngân sách cấp trên; khuyến khích các nguồn xã hội hóa và nguồn kinh phí hợp pháp khác.

8.3. Giải pháp gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số với cải cách hành chính

Thực hiện chuẩn hóa quy trình, thủ tục hành chính; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ; Bộ phận một cửa đảm bảo hoạt động có hiệu quả, các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị trấn được công khai đầy đủ, kịp thời trên trang thông tin điện tử cổng dịch vụ công của huyện, Cổng Dịch vụ công của tỉnh, quốc gia phục vụ tốt nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

8.4. Giải pháp tổ chức

Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức xã; ưu tiên bố trí, hỗ trợ nâng cao kỹ năng nghiệp vụ cho nhân lực chuyên môn về CNTT phù hợp với nhu cầu của đơn vị. Tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn huyện trong việc thúc đẩy ứng dụng CNTT. Phát huy cao vai trò, chức năng nhiệm vụ về công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực CNTT tại cơ quan, đơn vị.

9. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được dự toán trong tổng kinh phí chi thường xuyên cho hoạt động quản lý nhà nước của xã năm 2023 theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND xã

- Xây dựng Kế hoạch để tổ chức thực hiện nhiệm vụ tại địa phương. Bố trí nguồn kinh phí để nâng cấp hạ tầng CNTT tại UBND xã, đảm bảo đủ các thiết bị, như: máy tính, máy quét, máy in, mạng internet... phục vụ công tác số hóa hồ sơ, quản lý văn bản và hồ sơ công việc, thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm một cửa điện tử. Triển khai có hiệu quả các hoạt động ứng dụng CNTT trên các phần mềm dùng chung liên thông với UBND huyện, như: phần mềm Một cửa; phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc; thư điện tử công vụ; phần mềm theo dõi nhiệm vụ...

- Thực hiện truyền truyền, vận động cán bộ, công chức và các tổ chức, công dân trên địa bàn thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đối với các dịch

vụ thiết yếu như thanh toán tiền điện, nước, các dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin, dịch vụ y tế, giáo dục, vệ sinh môi trường, nộp các loại thuế, phí hàng năm...

2. Công chức Tài chính – kế toán

Tham mưu cho UBND xã phân bổ nguồn kinh phí đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT hàng năm và các nhiệm vụ đột xuất về CNTT. Tham mưu cho UBND xã quyết định cơ chế, huy động các nguồn vốn ứng dụng CNTT từ các nhà đầu tư, các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Phân bổ kinh phí và sử dụng kinh phí phục vụ công tác ứng dụng CNTT tại địa phương theo quy định.

3. Công chức Văn hóa – xã hội

- Tổ chức theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo UBND xã tiến độ thực hiện và đề xuất các giải pháp cần thiết để đảm bảo thực hiện thành công Kế hoạch;

- Tham mưu cho UBND xã cử cán bộ, công chức tham gia lớp đào tạo, tập huấn, hướng dẫn về chuyển đổi số do tỉnh, huyện tổ chức.

- Tham mưu ứng dụng công nghệ số để tự động hóa các quy trình sản xuất, kinh doanh; quản lý, giám sát nguồn gốc, chuỗi cung ứng sản phẩm, bảo đảm nhanh chóng, minh bạch, chính xác, an toàn, vệ sinh thực phẩm. Xem xét thử nghiệm triển khai sáng kiến “Mỗi nông dân là một thương nhân, mỗi hợp tác xã là một doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số” với mục tiêu mỗi người nông dân được định hướng, đào tạo ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, cung cấp, phân phối, dự báo (giá, thời vụ, ...) nông sản.

- Đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử trong nông nghiệp trên Trang thông tin điện tử, địa chỉ: [Http://langnghedulichhoanghoa.vn](http://langnghedulichhoanghoa.vn).

- Phối hợp với Trung tâm viễn thông Hoàng Hoá hoàn thiện và đưa vào ứng dụng app HOANGHOAS (trương tác giữa chính quyền với người dân trên nền tảng số) trên địa bàn các xã phục vụ công tác chuyển đổi số cấp xã và Chương trình mục tiêu xây dựng NTM nâng cao và NTM kiểu mẫu.

- Tăng cường viết bài tuyên truyền, hướng dẫn nhằm nâng cao nhận thức về đẩy mạnh ứng dụng CNTT, sử dụng các dịch vụ công cho cán bộ công chức, người dân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn xã; khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia các hoạt động cung cấp, trao đổi thông tin qua mạng, đặc biệt là sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, nhằm giảm chi phí và thời gian, từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống, nâng cao dân trí.

4. Công chức địa chính – xây dựng – đô thị- môi trường

- Tổ chức kết nối giữa doanh nghiệp thương mại điện tử với các doanh nghiệp sản xuất, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể tạo thành các chuỗi liên kết từ sản xuất đến tiêu dùng.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng CNTT trên địa bàn xã năm 2023, UBND xã yêu cầu các công chức chuyên môn, các cơ quan, đơn vị liên quan, triển khai thực hiện.

Giao công chức Văn hóa – xã hội tham mưu, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này về UBND huyện vào ngày 30/11/2023 (qua Phòng Văn hóa – Thông tin huyện) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hóa theo quy định.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- TTĐU, HĐND, UBND xã;
- MTTQ, các ngành, ĐT
- Lưu: VT

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Xuân Bính